

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-PT
Ngày 12 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

Các Thẩm phán:

Ông Châu Văn Mỹ

Ông Trần Quang Khang

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Ngọc Nhi**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo **Lâm Chí K**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lâm Chí K**, sinh ngày 20/02/1999 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Số 132A, đường Đoàn Thị Đ, Khóm 5, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề ngH: Buôn bán. Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12. Con ông **Lâm Chí D**, sinh năm 1974 và bà **Lâm Thị Tuý H**, sinh năm 1972. Vợ là **Tăng Thị Huỳnh N**, sinh năm 2002 (kết hôn ngày 19/5/2022). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Tạ Nguyệt Thanh** – Luật sư Công ty Luật hợp danh **Tạ Nguyệt Thanh**, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- Bị hại không kháng cáo: Ông **Võ Văn H**, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 29, đường Nguyễn H, Khóm 6, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà **Dương Xuân T** không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình ông Võ Văn H và gia đình bị cáo Lâm Chí K cùng làm nghề mua bán trước cổng Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu. Hằng ngày, Lê Hoàng Quốc H đến phụ ông Võ Văn H bán hàng. Khoảng 17 giờ, ngày 08/8/2021, trong lúc bán hàng H đi đụng trúng bà Lâm Thuý H (dì 2 của bị cáo K) nên giữa bị cáo K và H có xảy ra cự cãi, sau đó H bỏ đi về nhà. Sự việc bị cáo K và Huy cự cãi, ông H nghe thấy nên cũng đến gặp và cự cãi với bị cáo K. Sau đó, H đi vào bệnh viện gặp bị cáo K và cả hai xô xát, đánh nhau bằng tay thì được mọi người can ngăn. Bị cáo K bỏ đi về hướng cổng bệnh viện khoảng 10m, thì chạy quay lại dùng tay, chân đánh liên tục vào người ông H, làm ông H té ngã đầu đập xuống nền bê tông được trải nhựa bất tỉnh được người nhà đưa vào bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định số 4797/C09B, ngày 19/01/2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: *“Tập tin video gửi giám định liên tục về mặt nội dung, không phát hiện thấy dấu vết bị chỉnh sửa, cắt ghép, không có nội dung hình ảnh nào trùng nhau. Thời điểm tập tin video ký hiệu A được ghi hình là vào thời gian hiển thị ngày 08/8/2021. Mô tả diễn biến, đặc điểm đối tượng đánh nhau trong tập tin video, chi tiết trong bản ảnh kèm theo Kết luận giám định”*.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 163/TgT, ngày 05/10/2021, của Trung tâm pháp y Sở y tế Bạc Liêu, kết luận đối với Võ Văn H:

- Vùng châm sây sát da không để lại sẹo, hết sưng nề, hết đau: Theo thông tư 22 không quy định tỷ lệ.

- Hết đau vùng trước ngực: theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau.

- Máu tụ dưới màng cứng bán cầu phải, đã điều trị không có di chứng thần kinh và không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ 08%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động.

- Dập xuất huyết não trán phải, thái dương trái; xuất huyết dưới nhện trán hai bên, đỉnh chẩm phải đã điều trị còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh và không có di chứng thần kinh. Tỷ lệ 11%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Chí K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Chí K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Lâm Chí K bồi thường cho ông Võ Văn H số tiền 34.347.561 đồng, bồi thường cho bà Dương Xuân T số tiền 3.300.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/6/2022, bị cáo Lâm Chí K kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, yêu cầu giám định nội dung tác động có trong đoạn video và cho rằng hình phạt quá nặng, không phù hợp hành vi của bị cáo. Ngày 24/8/2022, bị cáo Lâm Chí K xác định bị cáo kháng cáo kêu oan. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Chí K giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa chính xác bởi quy định này áp dụng cho trường hợp phạm tội đối với hai người trở lên. Viện kiểm sát trong đề nghị có nêu là bị cáo có tính chất côn đồ, cấp sơ thẩm không áp dụng, Viện kiểm sát không kháng nghị vấn đề này, theo quy định pháp luật không áp dụng quy định bất lợi cho bị cáo. Các nhân chứng có trong vụ án chưa đủ độ tin cậy để buộc tội bị cáo. Đối với camera quay lại diễn biến sự việc không giám định về nội dung tác động, chỉ giám định về kỹ thuật. Đối với khoản tiền 5.000.000 đồng khắc phục hậu quả, khi nộp bị cáo mong được tình tiết giảm nhẹ ở cấp phúc thẩm, chưa đủ cơ sở để nói bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện đang rất khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo Lâm Chí K, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Chí K không thừa nhận hành vi gây thương tích cho ông H, tuy nhiên, căn cứ lời khai các nhân chứng; căn cứ vào đoạn video trích xuất từ camera của Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu ghi lại diễn biến sự việc diễn ra khi xô xát, hồ sơ bệnh án và căn cứ vào Biên bản ghi lời khai của bị cáo K vào ngày 08/8/2021 (Bút lục 323) và Tờ tự nhận của bị cáo K ngày 08/8/2021 (Bút lục 174), do bị cáo tự khai và ký tên vào biên bản đã xác định bị cáo K có hành vi đánh, đá ông H làm ông H té ngã người xuống sân của Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu, bị bất tỉnh đưa vào cấp cứu, với tỷ lệ thương tích qua giám định là 18%. Hành vi nêu trên của bị cáo Lâm Chí K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là có căn cứ, không oan sai cho bị cáo. Từ phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lâm Chí K.

[2.2] Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo K đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 5.000.000 đồng, nên cấp phúc thẩm áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Án sơ thẩm chấp nhận các khoản chi phí hợp lý buộc bị cáo phải bồi thường cho ông H gồm: Chi phí điều trị số tiền 8.183.954 đồng. Tiền mất thu nhập: Ông H là 3.300.000 đồng; bà Dương Xuân T là 3.300.000 đồng. Tồn thất tinh thần là 21.983.607 đồng. Chi phí ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị 11 ngày với tổng số tiền 880.000 đồng. Trong các khoản tiền bồi thường trên có những khoản chưa phù hợp, cụ thể:

Đối với số tiền tồn thất tinh thần: Cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 21.983.607 đồng là chưa phù hợp, cần điều chỉnh lại bởi lẽ theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự thì khoản tiền tồn thất tinh thần bị cáo phải bồi thường cho ông H là 13.410.000 đồng.

Đối với số tiền bồi thường chi phí ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị 11 ngày: Căn cứ Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì chỉ tính tiền chi phí ăn uống bồi dưỡng sức khỏe khi người bệnh có chỉ định của bác sĩ, tuy nhiên ông H không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu này nên việc án sơ thẩm chấp

nhận khoản tiền chi phí ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị 11 ngày với tổng số tiền 880.000 đồng là không có căn cứ.

Ngoài ra, căn cứ Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định “*Bị hại là cá nhân trực tiếp bị thiệt hại về thể chất, tinh thần, ...do tội phạm gây ra*”. Điều 48 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội phải.....bồi thường thiệt hại vật chất đã được xác định do hành vi phạm tội gây ra*”. Trong vụ án này bị hại là ông Võ Văn H, nên cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo bồi thường cho bà Dương Xuân T số tiền 3.300.000 đồng là xác định chủ thể bị thiệt hại chưa chính xác theo quy định tại Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông H số tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh trong 11 ngày là 3.300.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Lâm Chí K phải bồi thường cho ông Võ Văn H là 28.193.954 đồng.

Giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 5.000.000 đồng được đối trừ nên bị cáo K phải tiếp tục bồi thường cho ông Võ Văn H tổng số tiền là 23.193.954 đồng.

Ông Võ Văn H được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B để nhận lại số tiền 5.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0002934 ngày 26/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

[4] Về án phí:

- Bị cáo Lâm Chí K kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

- Do sửa phần quyết định về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại án phí dân sự sơ thẩm cho phù hợp. Bị cáo Lâm Chí K phải chịu 1.159.697 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun nam, loại tay ngắn, màu hồng đậm, cổ áo có chữ “UNI” và 01 quần Jean nam, loại quần sọt màu xanh xám, lưng quần có chữ “RIN”.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về hình phạt là có căn cứ nên chấp nhận. Không chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lâm Chí K. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lâm Chí K về trách nhiệm dân sự. Sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu về trách nhiệm dân sự.

2. Tuyên bố bị cáo Lâm Chí K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Chí K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 586, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Lâm Chí K tiếp tục bồi thường cho ông Võ Văn H số tiền 23.193.954 đồng.

Ông Võ Văn H được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B để nhận lại số tiền 5.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0002934 ngày 26/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Áo thun nam, loại tay ngắn, màu: Hồng đậm, cổ áo có chữ “UNI” và 01 (một) Quần jean nam, loại quần sọt, màu: Xanh xám, lưng quần có chữ “RIN”.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố B theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022).

5. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lâm Chí K không phải chịu.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lâm Chí K phải chịu 1.159.697 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND TP. B (01 bản);
- TAND TP. B (02 bản);
- CQĐT TP. B (01 bản);
- Chi cục THADS TP. B (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Luật sư (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương